

Số: /TTr-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2024

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Nghị quyết quy định về phí thăm quan di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa và bảo tàng trên địa bàn tỉnh Bình Phước thay thế Nghị quyết số 18/2018/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định về phí thăm quan di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa và bảo tàng trên địa bàn tỉnh Bình Phước thay thế Nghị quyết số 18/2018/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN**

**1. Cơ sở chính trị, pháp lý**

a) Luật Phí và lệ phí năm 2015

Tại khoản 1 Điều 21 quy định **Hội đồng nhân dân cấp tỉnh** có thẩm quyền:

*“1. Quyết định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền”.*

b) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

- Tại khoản 4, 5, 6 Điều 2 về danh mục các khoản phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có quy định:

*“4. Phí thăm quan danh lam thắng cảnh (đối với danh lam thắng cảnh thuộc địa phương quản lý).*

*5. Phí thăm quan di tích lịch sử (đối với di tích thuộc địa phương quản lý).*

*6. Phí thăm quan công trình văn hóa, bảo tàng (đối với công trình thuộc địa phương quản lý).”*

- Tại Điều 5 quy định về căn cứ xác định mức thu phí và lệ phí như sau:

*“Căn cứ điều kiện kinh tế - xã hội tại địa phương nơi phát sinh hoạt động cung cấp dịch vụ, thu phí, lệ phí, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định mức thu phí, lệ phí phù hợp.*

### 1. Đối với các khoản phí...

d) Phí thăm quan danh lam thắng cảnh, phí thăm quan di tích lịch sử và phí thăm quan công trình văn hóa, bảo tàng là khoản thu để bù đắp một phần hoặc toàn bộ chi phí về bảo quản, tu bổ, phục hồi và quản lý đối với danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, công trình văn hoá, bảo tàng và bù đắp chi phí cho hoạt động thu phí.

Căn cứ điều kiện kinh tế - xã hội, quy mô, hình thức hoạt động thăm quan của từng danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, công trình văn hoá, bảo tàng để quy định mức thu phí phù hợp, nhưng phải bảo đảm:

- Mức thu được áp dụng thống nhất đối với người Việt Nam và người nước ngoài.

- Đối với danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, công trình văn hoá, bảo tàng được Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên hợp quốc (UNESCO) công nhận là di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới quy định mức thu phí bằng hoặc cao hơn mức thu phí danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, công trình văn hoá, bảo tàng khác.

- Miễn, giảm phí thăm quan danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, công trình văn hóa, bảo tàng đối với trẻ em, người được hưởng chính sách ưu đãi hưởng thụ văn hóa, người khuyết tật, người cao tuổi theo quy định của pháp luật”.

c) Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020):

- Tại khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 quy định Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định:

“1. Chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên”.

- Tại khoản 1 Điều 12 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 3 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật) quy định về việc sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật như sau:

“1. Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan nhà nước đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ bằng văn bản của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền. Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản khác phải xác định rõ tên văn bản, phần, chương, mục, tiểu mục, điều, khoản, điểm của văn bản bị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành.

Văn bản bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật phải được đăng Công báo, niêm yết theo quy định”.

Bên cạnh đó, một số căn cứ pháp lý của Nghị quyết số 18/2018/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh đến thời điểm hiện tại đã được sửa đổi, bổ sung hoặc đã hết hiệu lực thi hành. Cụ thể:

- Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019.

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020.

- Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã được thay thế bởi Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Căn cứ để quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tại Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí đã được sửa đổi bởi khoản 4 Điều 1 Nghị định số 82/2023/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2023 (có hiệu lực thi hành từ ngày 12 tháng 01 năm 2024).

## **2. Cơ sở thực tiễn**

Sau khi Nghị quyết số 18/2018/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành, đến nay trên địa bàn tỉnh có 02 địa điểm tổ chức thu phí thăm quan: Vườn Quốc gia Bù Gia Mập, Di tích quốc gia đặc biệt Căn cứ Bộ Chỉ huy Quân giải phóng miền Nam Việt Nam (thu phí theo theo Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh). Các cơ quan, đơn vị tổ chức thu phí thăm quan đã thực hiện đúng các quy định của Nghị quyết số 18/2018/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh; việc thu phí thăm quan đã đáp ứng một phần kinh phí duy trì hoạt động bảo quản, tu bổ, chăm sóc cảnh quan tại di tích, danh lam thắng cảnh. Các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa khác và bảo tàng chưa tổ chức thu phí thăm quan.

Trong quá trình áp dụng vào thực tiễn, Nghị quyết số 18/2018/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh chưa quy định cụ thể mức giảm phí thăm quan đối với đối tượng thuộc nhiều trường hợp được giảm phí thăm quan.

Căn cứ vào các cơ sở trên, các quy định hướng dẫn có liên quan và tình hình thực tiễn hiện nay, Ủy ban nhân dân tỉnh nhận thấy việc ban hành Nghị quyết quy định về phí thăm quan di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa và bảo tàng trên địa bàn tỉnh Bình Phước để thay thế Nghị quyết số

18/2018/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh là phù hợp và cần thiết.

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN**

### **1. Mục đích ban hành văn bản**

Đề nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; thay thế các văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp với quy định của pháp luật ở địa phương, đảm bảo thực hiện tốt hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh và tổ chức thu phí thăm quan tại di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa và bảo tàng trên địa bàn tỉnh Bình Phước đúng quy định.

Đảm bảo hiệu quả trong công tác tái đầu tư bảo tồn và phát huy giá trị lịch sử, văn hóa và danh thắng. Nhằm duy trì, gìn giữ lâu dài di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa và bảo tàng trên địa bàn tỉnh và nâng cao hơn nữa chất lượng phục vụ đối với các tổ chức, cá nhân trong quá trình thăm quan nghiên cứu văn hóa, con người Bình Phước góp phần phát triển bền vững.

### **2. Quan điểm xây dựng văn bản**

Nghị quyết xây dựng theo đúng quy trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật, phù hợp với chủ trương, quan điểm về chính sách phát triển văn hóa, bảo tồn di sản; không mâu thuẫn, chồng chéo với các quy định pháp luật có hiệu lực cao hơn; phù hợp với các điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh Bình Phước. Nội dung Nghị quyết phải đầy đủ, rõ ràng, minh bạch, cụ thể, ổn định, thuận lợi trong việc áp dụng vào thực tiễn.

Đảm bảo nguyên tắc miễn, giảm phí thăm quan di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa và bảo tàng theo quy định của pháp luật.

## **III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN**

### **1. Phạm vi điều chỉnh**

a) Quy định mức thu, nộp, chế độ miễn, giảm, quản lý và sử dụng phí thăm quan di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa và bảo tàng thuộc thẩm quyền của địa phương giao cho đơn vị sự nghiệp công lập hoặc tổ chức quản lý, khai thác trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

b) Không áp dụng đối với di tích lịch sử, công trình văn hóa là cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng.

### **2. Đối tượng áp dụng**

a) Đối tượng nộp phí: Các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước thăm quan các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa và bảo tàng thuộc địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

b) Tổ chức thu phí: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân được cấp có thẩm quyền giao trực tiếp quản lý, thu phí và khai thác các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa và bảo tàng trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

## **IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN**

1. Ngày 11 tháng 10 năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh có Tờ trình số 121/TTr-UBND trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định phí thăm quan di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa và bảo tàng trên địa bàn tỉnh Bình Phước thay thế Nghị quyết số 18/2018/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Ngày 15 tháng 10 năm 2024, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh có Công văn số 365/HĐND về việc phân công các cơ quan trình dự thảo nghị quyết tại kỳ họp cuối năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh, trong đó có nội dung dự thảo Nghị quyết quy định phí thăm quan di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa và bảo tàng trên địa bàn tỉnh Bình Phước thay thế Nghị quyết số 18/2018/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Ngày 18 tháng 10 năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh có Công văn số 4289/UBND-TH phân công Sở Văn hóa và Thể thao là đơn vị chủ trì soạn thảo, có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết quy định phí thăm quan di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa và bảo tàng trên địa bàn tỉnh Bình Phước thay thế Nghị quyết số 18/2018/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

4. Sở Văn hóa và Thể thao đã nghiên cứu, tiếp thu ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh. Đồng thời, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh trình thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết quy định phí thăm quan di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa và bảo tàng trên địa bàn tỉnh Bình Phước thay thế Nghị quyết số 18/2018/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh; dự thảo Nghị quyết quy định phí thăm quan di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa và bảo tàng trên địa bàn tỉnh Bình Phước thay thế Nghị quyết số 18/2018/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Ban hành Công văn số /SVHTTDL-VH ngày tháng 10 năm 2024 để xin ý kiến ý kiến đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách trong đề nghị xây dựng nghị quyết, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

## **V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN**

### **1. Bố cục của dự thảo văn bản:**

Dự thảo Nghị quyết gồm có 02 phần: Phần căn cứ pháp lý và phần quyết nghị. Trong đó:

- Phần căn cứ gồm có 12 nội dung.
- Phần quyết nghị gồm có 02 Điều.

### **2. Nội dung cơ bản của dự thảo văn bản**

**Điều 1: Quy định phí thăm quan di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa và bảo tàng trên địa bàn tỉnh Bình Phước như sau:**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

a) Quy định mức thu, nộp, chế độ miễn, giảm, quản lý và sử dụng phí thăm quan di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa và bảo tàng thuộc thẩm quyền của địa phương giao cho đơn vị sự nghiệp công lập hoặc tổ chức, cá nhân quản lý, khai thác trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

b) Không áp dụng đối với di tích lịch sử, công trình văn hóa là cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng.

**2. Đối tượng áp dụng**

a) Đối tượng nộp phí: Các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước thăm quan các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa và bảo tàng thuộc địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

b) Tổ chức thu phí: Các cơ quan, tổ chức trực tiếp quản lý các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa và bảo tàng trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

**3. Mức thu phí**

a) Mức thu phí được áp dụng thống nhất đối với người Việt Nam và người nước ngoài khi thăm quan các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa và bảo tàng trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Mức thu như sau:

- Người lớn: Từ 20.000 đồng/người/lượt đến 50.000 đồng/người/lượt;

- Trẻ em từ 06 tuổi đến dưới 16 tuổi: Từ 10.000 đồng/người/lượt đến 25.000 đồng/người/lượt.

b) Mức thu phí cụ thể cho từng di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa và bảo tàng do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định.

**4. Miễn, giảm phí thăm quan**

**a) Miễn phí thăm quan**

- Người khuyết tật đặc biệt nặng;

- Trẻ em dưới 06 tuổi.

**b) Giảm 50% phí thăm quan**

- Nhân dân ở các xã đặc biệt khó khăn miền núi và vùng sâu, vùng xa theo quy định của Chính phủ;

- Người thuộc diện hộ nghèo theo quy định của pháp luật;

- Người có công với cách mạng: Cán bộ lão thành cách mạng, cán bộ “tiền khởi nghĩa”, thân nhân liệt sĩ, Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, bệnh binh; người được chăm sóc tại các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng thương, bệnh binh và người có công;

- Người thuộc diện chính sách xã hội: Người khuyết tật nặng, các đối tượng được chăm sóc tại cơ sở bảo trợ xã hội; học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú;

- Người cao tuổi;

- Học sinh, sinh viên (khi thăm quan bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hóa);

c) Người thuộc diện hưởng từ hai ưu đãi trở lên quy định tại điểm b Khoản 4 Điều 1 Nghị quyết này chỉ được giảm 50% phí thăm quan.

5. Chế độ thu, nộp, quản lý phí và sử dụng phí thăm quan

a) Tổ chức thu phí là đơn vị sự nghiệp công lập được để lại 100% tổng số tiền phí thu được để quản lý, sử dụng theo quy định. Số còn lại (nếu có) nộp ngân sách nhà nước.

b) Việc kê khai thu, nộp phí thực hiện theo quy định của pháp luật.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 18/2018/NQ-HĐND tỉnh ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về phí thăm quan di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa và bảo tàng trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

## **VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN**

### **1. Dự kiến nguồn lực thực hiện**

Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết sau khi được thông qua.

Kinh phí thực hiện: Không.

### **2. Điều kiện đảm bảo việc thi hành văn bản sau khi được thông qua**

Sau khi Nghị quyết được thông qua, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định mức thu phí cụ thể cho từng di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa và bảo tàng; Tổ chức, cá nhân hoặc người được ủy quyền thu phí thăm quan di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa và bảo tàng phải niêm yết và công khai mức thu, đối tượng miễn, giảm phí tại địa điểm trực tiếp thu phí.

## **VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA VĂN BẢN**

Dự kiến trình HĐND tỉnh thông qua kỳ họp cuối năm 2024.

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết quy định về phí thăm quan di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa và bảo tàng trên địa bàn tỉnh Bình Phước thay thế Nghị quyết số 18/2018/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- CT, các Phó CT UBND tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: VH,TT&DL, TP;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, các Phòng;
- Lưu: VT, KGVX (...).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

**CHỦ TỊCH**